

Số: **93**/2022/QĐST-HNGĐ

Hậu Lộc, ngày 20 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC - TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 361 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 6; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 80/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2022 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”. Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Lê Văn K, sinh năm 1972

Bà Đào Thị P, sinh năm 1970

Đều có địa chỉ: Khu T, thị trấn Hà, huyện H, Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. *Về hôn nhân*: Ông Lê Văn K và bà Đào Thị P tự nguyện tìm hiểu, cưới có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hoá cấp ngày 28/11/1996. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 04 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp, mâu thuẫn về kinh tế nên thường xuyên bất đồng về quan điểm sống trong một thời gian dài, dẫn tới thường xuyên cãi vã nên cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, mặc dù hai bên đã cố gắng hàn gắn nhưng không có kết quả. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2020 đến nay. Nay cả hai đều xét thấy tình cảm thực sự không còn, nên cùng thống nhất đề nghị Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc công nhận thuận tình ly hôn. Do đó cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp.

[2]. *Về con*: Ông Lê Văn K và bà Đào Thị P có hai con chung là Lê Quang K, sinh ngày 25/12/1997 và Lê Đào Mai A, sinh ngày 19/12/2003. Hiện nay cả hai con đã trưởng thành, hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. *Về tài sản*: Ông Lê Văn K bà bà Đào Thị P đều xác định vợ chồng không có tài sản, công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Về lệ phí*: Ông Lê Văn K và bà Đào Thị P thống nhất thỏa thuận mỗi người chịu trách nhiệm nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xét đây là sự tự nguyện của hai bên nên chấp nhận.

[5]. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 12 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Văn K và bà Đào Thị Phương.

- *Về con*: Ông Lê Văn Khánh và bà Đào Thị Phương có hai con chung là Lê Quang K, sinh ngày 25/12/1997 và Lê Đào Mai A, sinh ngày 19/12/2003. Hiện nay cả hai con đã trưởng thành, hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản*: Ông Lê Văn K bà bà Đào Thị P đều xác định vợ chồng không có tài sản, công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Công nhận sự thỏa thuận giữa ông Lê Văn K bà bà Đào Thị P mỗi người nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí mà ông K, bà P đã nộp theo Biên lai thu số AA/2021/00089023 ngày 25/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa. ông K, bà P đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- Chi cục THADS huyện Hậu Lộc
- UBND thị trấn Hậu Lộc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Cao Thị Nga